

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 68/2024/HSST
Ngày **03 tháng 12** năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN – TỈNH LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Hồ Trọng Trung
2, Ông La Văn Hải.

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Tuấn** - Thư ký tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: **Bà Nông Thị Mới** - Kiểm sát Viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày **03 tháng 12** năm 2024, tại Ủy ban nhân dân xã Minh Lương, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn tiến hành xét xử sơ thẩm *lưu động* công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2024/TLHS- ST ngày 05/11/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2024/QĐXXST-HS ngày 22/11/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn Th**, sinh ngày 15/6/1991. Nơi sinh huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn **2 M Th**, xã **M L**, huyện **V B**, tỉnh **L C**. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con **ông Lương Văn Ứ**, con bà **Hoàng Thị Trinh**. Hiện đều trú tại thôn 2 M Th, xã M L, huyện V B, tỉnh L C.

Tiền sự: Không. Tiền án: Bản án số 20/2022/HS-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, xử phạt **Lương Văn Th** 01 năm 04 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 10/7/2023, hiện chưa được xóa án tích. Có mặt.

+)Người nào chữa cho bị cáo là bà Lương Thị Chuyên- Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

+) Người làm chứng: Anh Phà A Dung, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn Mả Sa Phìn, xã Nậm Xây, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt không có lý do.

+) Người chứng kiến: Ông Lương Văn Ph, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn 2 M Th, xã M L, huyện V B, tỉnh L C. +Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn 1 Minh Hạ, xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Người chứng kiến đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 03/10/2024, tại khu vực đường nội thôn thuộc thôn 2 Minh Thượng, xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tổ công tác Công an huyện Văn Bàn và công an xã Minh Lương phát hiện Lương Văn Th và Phà A Dung (sinh năm 1990, trú tại: thôn Mả Sa Phìn, xã Nậm Xây, huyện Văn Bàn) đang đứng ở đường và có biểu hiện nghi vẫn phạm tội về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Khi được yêu cầu Phà A Dung đã tự giác giao nộp 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục Dung đang cầm trên tay phải và khai nhận đó là gói ma túy Heroine Dung vừa mua của Th với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Lương Văn Th tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng giao nộp, khai nhận đây là tiền vừa bán 01 gói ma túy cho Dung mà có. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Văn Th nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy, Lương Văn Th khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 03/10/2024, Th gặp và mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đồi thuộc thôn 2 Minh Thượng, xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, được 01 gói ma túy gói bằng nilon màu xanh với giá 100.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Trên đường đi về nhà, Th dùng tay chia tách một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại Th gói lại bằng nilon màu xanh và tiếp tục đi về. Khi đến khu vực đường nội thôn thuộc thôn 2 Minh Thượng, xã Minh Lương, huyện Văn Bàn thì gặp Phà A Dung, Th bán cho Dung số ma túy còn lại với giá 200.000 đồng thì bị công an phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 418/KL-GĐMT ngày 05/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,036 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Phà A Dung gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Lương Văn Th ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Lương Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn Th từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Không phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Lương Văn Th** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Lương Văn Th** 02 năm tù. Không phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Với mục đích kiếm lời bất chính, ngày **03/10/2024**, **Lương Văn Th** đã thực hiện hành vi bán trái **phép 0, 036 gam Heroine cho Phà A Dung** nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị bắt quả tang. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Bản cáo trạng **số 80/CT-VKS ngày 04/11/2024** của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo **Lương Văn Th** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự **là đúng người, đúng tội.**

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người và có 01 tiền án tại bản án **số 20/2022/HS-ST ngày 25/5/2022** của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, xử phạt **Lương Văn Th 01 năm 04 tháng** tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 10/7/2023, hiện chưa được xóa án tích nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện làm kinh tế thu nhập chính đáng nuôi bản thân và gia đình mà muốn kiếm tiền bất chính, bị cáo bỏ ra số **tiền 100.000 đồng** mua trái **phép 0,036 gam Heroine** để kiếm lời **nên lần phạm tội này được coi là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.** Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại **điểm h khoản 1 Điều 52** Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại **điểm s khoản 1 Điều 51** Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, ngoài ra có nhà gỗ, đồ dùng sinh hoạt. Bị cáo **mua ma túy bán** nhằm mục đích kiếm lời. Xét thấy, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự để thể hiện tính răn đe nhưng cũng có sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với người **đàn ông** đã bán ma túy cho **Lương Văn Th**. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với Phà A Dung là người nghiện ma túy, **ngày 03/10/2024** có hành vi tàng trữ trái **phép 0,036 gam** Heroine. Công an huyện Văn Bản đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[7] Về vật chứng:

Đối với 0,036 gam Heroine thu giữ của Phà A Dung, cơ quan giám định đã trích mẫu 0,026 gam là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 0,01 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu xanh cùng bì niêm phong ban đầu đã tái niêm phong ban đầu đã tái niêm phong thu giữ Phà A Dung còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền do Th bán ma túy mà có, cần tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc tày cư trú ở vùng kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy, miễn án phí cho bị cáo.

Đối với đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bản và người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo bỏ ra mua 0,036 gam Heroine để bán nhằm mục đích kiếm lời nên việc đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo chưa t^ho^{ng} xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm nên không có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo một cách khách quan, toàn diện khi quyết định hình phạt bổ sung phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để thể hiện tính răn đe nhưng cũng có sự khoan hồng của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lương Văn Th**, phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn Th 02(hai) năm 03 (ba) tháng tù và phạt 5.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày **03/10/2024**.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu để tiêu hủy 0,01 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong còn nguyên vẹn thu giữ của Phà A Dung.

+ Tịch thu số tiền 200.000 đồng thu giữ của **Lương Văn Th** là tiền bán ma túy mà có để nộp ngân sách nhà nước.

(chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 04/11/2024).

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Lương Văn Th**.

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa

